

Đồng Nai, ngày 28 tháng 6 năm 2024

**THÔNG CÁO BÁO CHÍ**  
**TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN**  
**TỈNH ĐỒNG NAI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

Tình hình kinh tế trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2024 đang có sự phục hồi khá rõ, đặc biệt là đầu quý 2, thể hiện đó là, nhiều doanh nghiệp đã ký được các đơn hàng sản xuất mới với khối lượng lớn, một số doanh nghiệp đã ký được hợp đồng sản xuất đến hết năm và sang năm sau; do nhu cầu lao động cho sản xuất nên nhiều Doanh nghiệp tuyển dụng thêm lao động với số lượng khá lớn, v.v... tình hình lạm phát trên thế giới trong xu hướng hạ nhiệt dần; Giá cả vật tư hàng hóa khá bình ổn; Thị trường xuất khẩu thuận lợi hơn năm trước. Các doanh nghiệp thuộc các ngành sản xuất chủ lực như: Chế biến gỗ, sản xuất điện tử, gia dày, may mặc, dệt v.v... năm trước gặp rất nhiều khó khăn, đơn hàng sản xuất giảm mạnh, tuy nhiên năm 2024 đang sự phục hồi dần. Chỉ số sản xuất, tiêu thụ của các ngành này có sự tăng trưởng trở lại. Tuy nhiên nhìn chung sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nói chung và ngành công nghiệp trên địa bàn nói riêng vẫn chưa hết khó khăn, một số doanh nghiệp đơn hàng chưa nhiều, chưa ổn định, tiêu thụ sản phẩm còn khó khăn v.v... vì vậy mặc dù sản xuất, kinh doanh có tăng trưởng nhưng mức tăng chưa cao. Dự ước tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

**I. Tình hình kinh tế**

**1. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)**

Theo thông báo số liệu của Tổng Cục Thống kê; Công văn số: 1047/TCTK-TKQG ngày 29 tháng 5 năm 2024, Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) 6 tháng đầu năm 2024 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 122.941,06 tỷ đồng, tăng 6,8% so với cùng kỳ, đạt mục tiêu Nghị Quyết đề ra (Mục tiêu cả năm 2024 từ 6,5-7%). Mức tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2024 tăng cao hơn nhiều so với mức tăng cùng kỳ năm 2023 (6T/2023 tăng 4,01%). Tăng trưởng GRDP trên địa bàn quý 2 tăng cao hơn so với quý 1 (quý 1 tăng 6,1%; quý 2 tăng 7,4%).

Trong tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế 6 tháng đầu năm là 6,8% thì khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,19%, đóng góp 0,32 điểm phần trăm; nói chung lĩnh vực sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm cơ bản ổn định, mức tăng trưởng khá so cùng kỳ.

- Giá trị tăng thêm toàn ngành công nghiệp 6 tháng năm 2024 ước tăng 6,01% so với cùng kỳ năm trước (*cùng kỳ năm trước tăng 2,28%*), đóng góp 3,12 điểm phần trăm. Trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo là động lực tăng trưởng của toàn nền kinh tế với tốc độ tăng 7,37%, đóng góp 3,5 điểm phần trăm; ngành khai khoáng tăng 5,11%, đóng góp 0,02 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,94%, đóng góp 0,05 điểm phần trăm; riêng ngành sản xuất và phân phối điện giảm 13,6%, làm giảm 0,46 điểm phần trăm. Sự sụt giảm của ngành sản xuất phân phối điện là nguyên nhân làm cho giá trị tăng thêm ngành công nghiệp thấp hơn giá trị sản xuất (*thấp hơn 0,6%*); Ngành xây dựng tăng 17,57%, cao hơn so với tốc độ tăng 1,87% của 6 tháng 2023, đóng góp 0,79 điểm phần trăm. Sở dĩ ngành xây dựng tăng cao do trên địa bàn tỉnh đang thi công xây dựng các công trình trọng điểm như: Cảng hàng không Quốc tế Long Thành; 2 dự án điện Nhơn Trạch 3 và 4 v.v...

- Khu vực dịch vụ dự ước 6 tháng đầu năm tăng 8,12% đây là mức tăng cao so với cùng kỳ các năm qua. Trong khu vực dịch vụ, hoạt động thương mại diễn ra sôi động, dịch vụ lưu trú và ăn uống và du lịch phục hồi, kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm chủ lực tăng so cùng kỳ. Đóng góp của một số ngành dịch vụ vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế 6 tháng đầu năm 2024 như sau: Ngành bán buôn và bán lẻ tăng 9,57%, đóng góp 0,61 điểm phần trăm; ngành vận tải kho bãi tăng 13,29%, đóng góp 0,48 điểm phần trăm; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 15,6%, đóng góp 0,26 điểm phần trăm; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 6,25%, đóng góp 0,13 điểm phần trăm; ngành thông tin và truyền thông tăng 7,8%, đóng góp 0,16 điểm phần trăm.

- Thuế sản phẩm tăng 6,42%, đóng góp 0,56 điểm phần trăm

Về cơ cấu nền kinh tế 6 tháng năm 2024, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 8,91%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 57,81% (*Trong đó: Công nghiệp chiếm 53,62%*); khu vực dịch vụ chiếm 25,17%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,11%.

## **2. Sản xuất công nghiệp**

Tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh 6 tháng 2024 đầu năm 2024 đang từng bước phục hồi, đặc biệt từ đầu quý 2, do kinh tế thế giới từng bước phục hồi dần, đơn hàng sản xuất tăng đáng kể; Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp đã chủ động khắc phục khó khăn về nguyên liệu đầu vào, đổi mới quy trình sản xuất, tìm kiếm đơn hàng, thị trường tiêu thụ để duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh, vì vậy dự ước Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm tăng khá, đặc biệt là nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng trưởng cao hơn mức tăng bình quân chung của toàn ngành công nghiệp, đây là ngành chiếm tỷ trọng cao nhất nên tác động tăng trưởng đến toàn ngành công nghiệp; nhóm ngành hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước

thải có mức tăng đều qua thời gian; nhóm ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước, điều hoà không khí 4 tháng đầu năm giảm so cùng kỳ, tháng 5 và tháng 6 sản xuất đã có sự tăng trưởng trở lại, tuy nhiên dự ước 6 tháng đầu năm tăng trưởng âm không phải là do năng lực sản xuất của các doanh nghiệp không đáp ứng được yêu cầu mà là do sự điều tiết, phân bổ từ Tập đoàn điện lực Việt Nam đảm bảo nguồn cung các địa phương. Do vậy, dự ước chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2024 giảm so với cùng kỳ (-6,14%).

Dự ước chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2024 tăng 6,62% so cùng kỳ, trong đó quý 1 tăng 4,9%; quý 2 tăng 8,25%; trong mức tăng 6 tháng đầu năm 2024 là 6,62% thì ngành khai khoáng tăng 4,33%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,26%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước giảm 6,14%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước tăng 9,49%; 6 tháng đầu năm 2024 các ngành sản xuất công nghiệp hầu hết tăng so cùng kỳ do năm nay đơn hàng của các doanh nghiệp tăng thuộc các ngành chế biến chế tạo tăng khá và có nhiều hợp đồng mới: Chế biến thực phẩm, đồ uống, Dệt; Sản xuất trang phục; Sản xuất da và các sản phẩm liên quan; sản xuất giấy và các sản phẩm từ giấy; Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn; Sản xuất thiết bị điện; sản xuất máy móc thiết bị v.v...

Một số ngành công nghiệp chủ lực có chỉ số sản xuất 6 tháng đầu năm đạt mức tăng khá so cùng kỳ như: Sản xuất đồ uống tăng 4,47%, Sản xuất chế biến thực phẩm 5,69%; Dệt tăng 5,47%; May mặc tăng 6,94%; sản xuất hóa chất tăng 5,04%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 12,45%; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 7,15% v.v... một số ngành sản xuất khác như: sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 10,04%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 5,47%; sản xuất kim loại đúc sẵn tăng 9,42%; sản xuất thiết bị điện tăng 9,77%, sản xuất máy móc thiết bị chưa phân vào đâu tăng 9,14% v.v... Dự ước 6 tháng đầu năm 2024 có 26/27 ngành sản xuất chỉ số tăng so cùng kỳ; 01 ngành chỉ số sản xuất giảm so cùng kỳ đó là: Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí (-6,14%) do Công ty Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 công xuất sản xuất 4 tháng đầu năm giảm nên ảnh hưởng đến chỉ số 6 tháng giảm so cùng kỳ.

### **3. Hoạt động xây dựng**

Dự ước giá trị sản xuất xây dựng trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2024 (theo giá hiện hành) đạt 38.578,74 tỷ đồng, tăng 18,86% so cùng kỳ. Trong đó: Doanh nghiệp nhà nước đạt 200,96 tỷ đồng, giảm 38,17%; doanh nghiệp ngoài nhà nước đạt 29.087,21 tỷ đồng, tăng 25,25%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 2.455,6 tỷ đồng, tăng 0,9%; Loại hình khác đạt 6.834,96 tỷ đồng, tăng 5,58%. Nguyên nhân tăng khá là hiện nay việc đầu tư các công trình trọng điểm

nhu dự án Sân bay Long Thành, các tuyến đường cao tốc, cầu, cải tạo, sửa chữa nâng cấp và xây mới nhà xưởng sản xuất, nhà để kinh doanh, bệnh viện, trạm y tế, trường học, công trình nhà đa năng, trung tâm hội nghị, trụ sở làm việc, nhà ở dân cư v.v...

#### **4. Sản xuất Nông - Lâm nghiệp và thủy sản**

Sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2024 cơ bản ổn định và tiếp tục phát triển. Dự ước giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản (*giá SS 2010*) 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 24.486,2 tỷ đồng, tăng 3,42% so cùng kỳ. Trong đó: Giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 22.335 tỷ đồng, tăng 3,34% (*trồng trọt tăng 2,8%; chăn nuôi tăng 3,59%; dịch vụ tăng 3,75%*); Giá trị sản xuất lâm nghiệp đạt 822,4 tỷ đồng, tăng 2,31%; Giá trị sản xuất thủy sản đạt 1.328,8 tỷ đồng, tăng 5,36%.

##### ***a. Lĩnh vực trồng trọt***

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm tính đến ngày 15/6/2024 đạt 95.861,3 ha, giảm 52,04 ha (-0,05%) so cùng kỳ. Trong đó:

Diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân đạt 39.490,97 ha, giảm 44,44 ha (-0,11%) so với cùng kỳ, trong đó: Nhóm cây lương thực đạt 24.477,36 ha, giảm 0,52% (diện tích lúa đạt 15.506,06 ha, tăng 1,53%; cây bắp đạt 8.971,3 ha, giảm 3,89%). Diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân giảm do người dân chuyển đổi một số cây hàng năm sang trồng cây lâu năm, một số chân ruộng thiếu nước tưới người dân không gieo trồng. Bên cạnh đó một số diện tích giảm do nằm trong các dự án xây dựng, mở rộng hạ tầng đô thị như: công trình giao thông, công trình thoát nước, đập thủy lợi... được nhà nước thu hồi để thực hiện dự án.

Diện tích gieo trồng vụ Hè Thu 2024 ước đạt 48.864,33 ha, tăng 105,77 ha (+0,22%) so cùng kỳ, trong đó: nhóm cây lương thực đạt 31.852,31 ha, chiếm 65,17%, so với tổng diện tích và tăng 11,71 ha (+0,04%).

Dự ước năng suất một số cây trồng chính trong vụ Đông Xuân năm 2024 so cùng kỳ như sau: Năng suất lúa đạt 66,62 tạ/ha, tăng 0,24%; Bắp đạt 89,63 tạ/ha, tăng 0,7%; Khoai lang đạt 112,62 tạ/ha, tăng 0,14%; Rau các loại đạt 170,04 tạ/ha, tăng 0,79%; đậu các loại đạt 14,16 tạ/ha, giảm 0,89%.

Dự ước sản lượng thu hoạch vụ Đông Xuân 2024 so với cùng kỳ như sau: Lúa đạt 103.294,18 tấn, tăng 1,78%; Bắp đạt 80.409,79 tấn, giảm 3,21%; Khoai lang đạt 900,96 tấn, tăng 27,16%; Đậu tương đạt 255,94 tấn, tăng 1,67%; Đậu phộng là 789,75 tấn, giảm 0,66%; Rau các loại đạt 95.653 tấn, giảm 0,84%; Đậu các loại đạt 1.680,75 tấn, tăng 1,45% so cùng kỳ.

**Tổng diện tích cây lâu năm hiện có** là 169.967,25 ha, tăng 390,55 ha (+0,23%) so cùng kỳ, trong đó: Diện tích cây công nghiệp lâu năm là 91.686,28 ha,

chiếm 53,94% so với tổng diện tích, giảm 0,01% so cùng kỳ; Diện tích cây ăn quả là 78.280,97 ha, chiếm 46,06% tổng diện tích, tăng 0,52% so với cùng kỳ. Nguyên nhân diện tích cây ăn quả tăng là do giá bán khá ổn định như chuối, mít, sầu riêng... và có thuận lợi là phù hợp với thổ nhưỡng đất nên người dân chuyển đổi một số diện tích cây hàng năm sang trồng cây ăn quả do đạt hiệu quả kinh tế cao.

**Dự ước sản lượng thu hoạch** một số loại cây trồng chính trong 6 tháng đầu năm 2024 như sau: Xoài đạt 62.999 tấn, tăng 2,94%; Chuối đạt 109.254 tấn, tăng 20,59%; Thanh long đạt 4.475 tấn, tăng 2,83%; Cam đạt 4.145 tấn, giảm 5,15%; Bưởi 30.779 tấn, tăng 21,15%; Chôm chôm 104.839 tấn, tăng 1,71%; Điều đạt 43.045 tấn, giảm 0,2%; Hồ tiêu đạt 27.133 tấn, tăng 1,54%; Cao su mủ đạt 14.055 tấn, tăng 3,4% so cùng kỳ.

### ***b. Hoạt động chăn nuôi***

Tình hình hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định. Công tác tuyên truyền và phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm nhất là công tác tiêm phòng luôn được quan tâm, giám sát chặt chẽ; tập trung vào công tác quản lý, kiểm tra, giám sát từ cơ sở chăn nuôi đến hoạt động vận chuyển, kinh doanh, thống kê tổng đàn gia súc, gia cầm tại địa phương và các đầu mối lưu thông. Do đó trong tháng tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm có phát sinh nhưng chỉ ở thể nhẹ và được phòng chống kịp thời, không phát sinh thành dịch.

**Tổng đàn gia súc** có đến thời điểm tháng 6/2024 là 2.316.438 con, giảm 6,14% so cùng kỳ. Trong đó:

Đàn trâu đạt 3.988 con, tăng 5,64%; Bò đạt 108.382 con, tăng 0,35%. Sản lượng thịt trâu 6 tháng đầu năm đạt 148,03 tấn, tăng 8,2%; Sản lượng thịt bò đạt 2.658,23 tấn, tăng 5,96% so cùng kỳ.

Đàn heo đạt 2.204.068 con (*không tính heo con chưa tách mẹ*), giảm 6,45% so cùng kỳ. Nguyên nhân đàn heo giảm là do giá heo hơi những tháng đầu năm ở mức thấp, tuy có tăng nhưng không nhiều nên phần nào ảnh hưởng tâm lý của người chăn nuôi, nhất là các hộ nuôi nhỏ lẻ, chi phí đầu vào tăng cao khiến người chăn nuôi gặp rất nhiều khó khăn. Mặt khác việc di dời các dự án chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi tiếp tục đẩy mạnh, một số huyện có số lượng chăn nuôi heo lớn như Thống Nhất, Trảng Bom, Xuân Lộc tiến hành rà soát, di dời, hạn chế phát triển các hộ, trang trại chăn nuôi do chưa đảm bảo điều kiện về môi trường dẫn đến tổng đàn giảm. Sản lượng thịt heo 6 tháng đầu năm đạt 269.035,5 tấn, tăng 8,01% so cùng kỳ.

**Tổng đàn gia cầm** hiện có là 24.261,53 nghìn con, giảm 1,38% so cùng kỳ, trong đó gà đạt 21.706,7 nghìn con, giảm 1,34%. Đàn gà giảm là do một số trang trại chăn nuôi trên địa bàn do không đảm bảo được vệ sinh môi trường, dẫn đến

hiều trang trại bỏ trồng hoặc chờ xử lý môi trường mới tiếp tục đầu tư thả nuôi. Sản lượng thịt gia cầm 6 tháng đầu năm ước đạt 103.309,8 tấn, tăng 3,52%, trong đó thịt gà 89.789,46 tấn, tăng 2,54%; Sản lượng trứng gia cầm ước đạt 695.871 nghìn quả, tăng 3,43% so cùng kỳ.

### ***c. Hoạt động thủy sản:***

Hoạt động nuôi trồng thủy sản luôn được người dân quan tâm, từng bước được cải thiện về phương thức nuôi trồng, công tác phòng chống dịch bệnh tốt, nhất là kiểm soát được nguồn thức ăn, con giống; giá tiêu thụ sản phẩm thủy sản trên thị trường xã hội ổn định và tăng nhẹ; các hộ nuôi trồng thủy sản chủ động đầu tư ao, hồ, lựa chọn những con giống vật nuôi phù hợp với điều kiện, khí hậu vùng miền, thay đổi cách nuôi nhằm giảm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh tế, đặc biệt là các loại thủy sản có thị trường tiêu thụ tốt như tôm sú, cá chép, cá mè....

Ước tính tổng sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm ước đạt 39.672,71 tấn, tăng 4,93% so cùng kỳ. Trong đó: Sản lượng khai thác đạt 3.970,77 tấn, giảm 0,39%; Sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 35.701,94 tấn, tăng 5,56% so cùng kỳ (sản lượng cá nuôi ước đạt 29.942,43 tấn, tăng 5,62%; tôm đạt 4.913,76 tấn, tăng 5,91%; thủy sản khác đạt 845,75 tấn, tăng 1,57% so cùng kỳ).

### **5. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch**

Sáu tháng đầu năm 2024 hoạt động thương mại dịch vụ, du lịch trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát triển ổn định ở tất cả các ngành và sôi động hơn vào dịp cuối năm, dịp nghỉ lễ tăng; giá các mặt hàng thiết yếu trên thị trường khá ổn định. Mặt khác, kinh tế từng bước phục hồi, thu nhập dân cư tăng góp phần tăng sức mua trên thị trường xã hội, do đó hoạt động thương mại dịch vụ 6 tháng đầu năm 2024 tăng so cùng kỳ.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm ước đạt 143.950,4 tỷ đồng, tăng 12,38% so cùng kỳ. Trong đó: Kinh tế nhà nước ước đạt 8.240,2 tỷ đồng, tăng 12,15%; kinh tế ngoài nhà nước ước đạt 132.159,68 tỷ đồng, chiếm 91,8% tổng mức bán lẻ và tăng 12,33% so với cùng kỳ; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 3.550,5 tỷ đồng, tăng 14,9% so cùng kỳ.

#### *Phân theo ngành hoạt động như sau:*

Doanh thu bán lẻ hàng hóa 6 tháng ước đạt 102.735,7 tỷ đồng, tăng 11,06% so với cùng kỳ năm trước, trong đó các nhóm hàng có mức tăng cao so cùng kỳ là: Hàng lương thực tăng 5,54%, hàng may mặc tăng 10,89%, đồ dùng, dụng cụ, thiết bị gia đình tăng 5,95%; vật phẩm, văn hóa, giáo dục tăng 12,57%, gỗ và vật liệu xây dựng tăng 19,72%, xăng dầu các loại tăng 20,67% ...

Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống 6 tháng ước đạt 15.729,1 tỷ đồng, tăng 20,51% so cùng kỳ, trong đó: Doanh thu lưu trú tăng 21,1%; Doanh thu dịch vụ ăn uống tăng 20,51%.

Doanh thu du lịch lữ hành 6 tháng ước đạt 46,3 tỷ đồng, tăng 26,85% so cùng kỳ.

Doanh thu dịch vụ 6 tháng ước đạt 25.439,4 tỷ đồng, tăng 13,07% so cùng kỳ. Một số ngành kinh doanh dịch vụ tăng so với cùng kỳ như: Dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 14,91%; dịch vụ hành chính và hỗ trợ tăng 8,52%; dịch vụ Giáo dục và Đào tạo tăng 7,25; dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội tăng 19,42%; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi giải trí tăng 12,31%.

### ***b. Giá cả thị trường***

Sáu tháng đầu năm 2024 tình hình giá cả hàng hóa tiêu dùng và dịch vụ tương đối ổn định, nguyên nhân do lạm phát trên thế giới hạ nhiệt dần, mặt khác sản xuất kinh doanh từng bước phục hồi; cung cầu hàng hóa trên thị trường khá ổn định v.v...là nguyên nhân chính làm cho Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) 6 tháng đầu năm 2024 tăng thấp, lạm phát trong giới hạn kiểm soát.

**Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm 2024 tăng 2,68%** so với cùng kỳ năm trước (quý 1 tăng 0,5%, quý 2 tăng 3,1%), trong đó 10/11 nhóm hàng hoá tăng giá, tăng cao nhất nhóm Thuốc và dịch vụ y tế (+9,06%); Đồ dùng và dịch vụ khác (+7,81%); Giao thông (+3,43%); Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng (+2,78%); Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+2,76%); Giáo dục (+2,13%); Thiết bị và đồ dùng gia đình (+1,43%); Đồ uống và thuốc lá (+0,67%). Có 03/11 nhóm chỉ số giá giảm là giao thông giảm 1,27%; bưu chính viễn thông giảm 0,21%; May mặc, mũ nón và giày dép giảm 0,02%.; văn hóa, giải trí và du lịch giảm 1,27%.

- *Giá vàng Bình quân 6 tháng đầu năm 2024 tăng 26,22% so với cùng kỳ.*

- *Giá Đô la Mỹ Bình quân 6 tháng đầu năm 2024 tăng 6,4% so cùng kỳ.*

### ***c. Xuất, nhập khẩu hàng hóa***

Hoạt động xuất, nhập khẩu 6 tháng đầu năm 2024 có chuyển biến tích cực, do sự phục hồi của thị trường thế giới, đơn hàng xuất khẩu tăng. Mặt khác các doanh nghiệp bên cạnh việc tiếp tục duy trì và đẩy mạnh liên kết với các doanh nghiệp khác tại các thị trường xuất khẩu chủ lực, chú trọng khai thác thị trường nội địa và tận dụng Hiệp định thương mại tự do (FTA) tìm kiếm, tiếp cận đa dạng các thị trường để phát triển. Vì vậy 6 tháng đầu năm kim ngạch xuất, nhập khẩu tăng khá.

Ước kim ngạch xuất khẩu 6 tháng đầu năm xuất khẩu ước đạt 11.343,7 triệu USD, tăng 9,05% so cùng kỳ, đạt mục tiêu nghị quyết đề ra (Mục tiêu tăng trên

8%). Trong đó: kinh tế nhà nước tăng 3,5%; kinh tế ngoài nhà nước tăng 7,88%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng 9,61% so cùng kỳ. Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu 6 tháng tăng khá so cùng kỳ như: Hạt điều nhân (+39,85%); cà phê (+41,79%); Sản phẩm gỗ (+13,99%); Hàng dệt may (+4,46%); Giày dép các loại (+8,24%); Máy vi tính (+11,27%); Xơ, sợi (+7,39%); máy móc thiết bị và dụng cụ phụ tùng (+5,68%) ...

Thị trường xuất khẩu 6 tháng tập trung chủ yếu ở các nước: Hoa Kỳ đạt 3.422,2 triệu USD, chiếm 30,17%; Nhật Bản đạt 1.101,9 triệu USD, chiếm 9,71%; Trung Quốc đạt 1.111,2 triệu USD, chiếm 9,8%; Hàn Quốc ước đạt 624 triệu USD, chiếm 5,5%...

Kim ngạch nhập khẩu 6 tháng ước đạt 8.277,04 triệu USD, tăng 7,13% so cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu 6 tháng tăng cao trong bối cảnh sản xuất và tiêu thụ trong nước tăng, có dấu hiệu tích cực về sự phục hồi của nền kinh tế; do đơn hàng sản xuất tăng nên doanh nghiệp đẩy mạnh nhập khẩu nguyên liệu để phục vụ sản xuất. Các doanh nghiệp nhập khẩu thiết bị, máy móc, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất tăng cho thấy sản xuất công nghiệp có sự phục hồi rõ rệt trong thời gian qua. Một số mặt hàng nhập khẩu chủ yếu 6 tháng so cùng kỳ như: Thức ăn gia súc và nguyên liệu tăng 4,75%; SP Hóa chất tăng 16,61%; Chất dẻo nguyên liệu tăng 10,69%; Cao su tăng 9,92%; Gỗ và sản phẩm từ gỗ tăng 12,63%; Xơ, sợi dệt các loại tăng 16,71%; Vải các loại tăng 10,46%; Nguyên phụ liệu dệt, may, da giày tăng 25,69%; Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện tăng 37,89%...

Về thị trường nhập khẩu hàng hóa, Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của tỉnh, ước 6 tháng đạt 2.589 triệu USD, chiếm 31,28%; Hàn Quốc ước đạt 1.116,6 triệu USD, chiếm 13,49%; Nhật Bản ước đạt 588,4 triệu USD, chiếm 7,11%; Hoa Kỳ đạt 529,3 triệu USD, chiếm 6,4%...

Tính chung 6 tháng đầu năm 2024, xuất siêu trên địa bàn tỉnh ước đạt 3.066,7 triệu USD. Bình quân mỗi tháng xuất siêu khoảng 511 triệu USD.

#### **d. Hoạt động giao thông vận tải.**

Hoạt động vận tải 6 tháng đầu năm 2024, đã phục hồi và tăng trưởng khá; bên cạnh đó trên địa bàn tỉnh hiện nay đang có nhiều dự án xây dựng trọng điểm quốc gia đang tập trung triển khai thực hiện để hoàn thành kế hoạch năm, nên nhu cầu vận chuyển vật liệu xây dựng tăng cao. Bên cạnh đó, tình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh có nhiều khởi sắc, giá trị xuất nhập khẩu trong tháng tăng nên nhu cầu vận chuyển hàng hóa cũng như nhu cầu sử dụng các dịch vụ hỗ trợ vận tải, kho bãi, bốc xếp tăng. Những nguyên nhân trên làm cho doanh thu và sản lượng nhóm dịch vụ vận tải hàng hóa, dịch vụ kho bãi, bốc xếp và dịch vụ bưu



chính chuyên phát tăng nên đã tác động đến doanh thu của toàn ngành vận tải trong tháng 6 năm 2024 tăng so với tháng trước.

Doanh thu vận tải, dịch vụ kho bãi, hỗ trợ vận tải 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 19.008,7 tỷ đồng, tăng 15,74% so cùng kỳ. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 2.487 tỷ đồng, tăng 16,42% so cùng kỳ; Doanh thu vận tải hàng hoá ước đạt 10.918,6 tỷ đồng, tăng 16,73% so cùng kỳ; doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 5.603,2 tỷ đồng, tăng 13,58% so cùng kỳ.

Sản lượng vận chuyển hành khách 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 43,5 triệu lượt khách, tăng 10,65% so cùng kỳ. Luân chuyển hành khách ước đạt 2.584,8 triệu HK.km tăng 10,68% so với cùng kỳ. Sản lượng vận tải hàng hóa 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 47,76 triệu tấn, tăng 18,07% so với cùng kỳ. Luân chuyển hàng hóa ước đạt 4.091,4 triệu tấn.km, tăng 14,56% so với cùng kỳ.

Doanh thu dịch vụ bưu chính chuyên phát 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 131 tỷ đồng, tăng 14,56% so cùng kỳ. Nguyên nhân tăng do nhu cầu mua sắm của người dân theo hình thức online ngày càng tăng và có nhiều chính sách ưu đãi về giá, mẫu mã đa dạng, thuận tiện. Bên cạnh đó, sản phẩm qua online ngày càng được người dân tin dùng đã tác động đến doanh thu dịch vụ chuyên phát tăng so cùng kỳ.

## **6. Đầu tư phát triển**

Dự ước 6 tháng đầu năm 2024 tổng vốn đầu tư xã hội trên địa bàn tỉnh thực hiện 57.148,8 tỷ đồng, tăng 11,29% so cùng kỳ, trong đó vốn khu vực nhà nước đạt 4.909,2 tỷ đồng, tăng 18,74%; vốn ngoài nhà nước đạt 25.581,2 tỷ đồng, tăng 9,8%; vốn đầu tư nước ngoài đạt 25.140,3 tỷ đồng, tăng 11,97%. Nguyên nhân nguồn vốn đầu tư tăng do bước sang năm 2024 kinh tế có sự phục hồi đáng kể; Sản xuất kinh doanh thuận lợi hơn, các doanh nghiệp đầu tư mở rộng nhà xưởng và đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, mua sắm tài sản cố định, v.v... Đặc biệt trên địa bàn tỉnh đang thi công các Dự án có quy mô lớn như: Dự án Cảng hàng không Quốc tế Long thành; Dự án Điện Dầu khí Nhơn Trạch 3 và các Dự án nhà ở, v.v... Các doanh nghiệp ngoài nhà nước luôn năng động trong việc đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh nên vốn đầu tư tăng cao; Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài dự ước 6 tháng đầu năm tăng cao (+11,97%) do nhiều dự án khởi công xây dựng, mặt khác các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất, tăng qui mô năng lực sản xuất.

## **7. Thu hút đầu tư và đăng ký doanh nghiệp**

Đến ngày 20/6/2024, thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) đạt khoảng 926,15 triệu USD, tăng 48,61% so với cùng kỳ, trong đó: cấp mới 47 dự án với tổng vốn

đăng ký 565,17 triệu USD, tăng gấp 5,2 lần so cùng kỳ và 54 dự án tăng vốn với tổng vốn bổ sung 360,98 triệu USD, giảm 29,83% so cùng kỳ.

Từ đầu năm 2024 đến ngày 20/6/2024, tổng vốn đầu tư trong nước đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư, chủ trương đầu tư và điều chỉnh tăng vốn khoảng 11.386,159 tỷ đồng, gấp gần 5 lần so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó: cấp mới 05 dự án và 02 dự án được cấp quyết định chấp thuận nhà đầu tư thông qua đấu thầu, với tổng vốn đăng ký là 5.474,35 tỷ đồng; có 10 dự án tăng vốn, với số vốn đăng ký bổ sung là 5.911,81 tỷ đồng; không có dự án giảm vốn.

Tổng vốn đăng ký thành lập mới doanh nghiệp và bổ sung tăng vốn từ đầu năm đến ngày 15/6/2024 là 36.192 tỷ đồng, tăng 46% so cùng kỳ năm 2023. Trong đó: có 2.046 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký khoảng 15.032 tỷ đồng, tăng 30,19%; và 515 doanh nghiệp đăng ký tăng vốn với số vốn bổ sung khoảng 21.160 tỷ đồng, tăng 59,76% so cùng kỳ. Ngoài ra có 789 Chi nhánh, địa điểm kinh doanh và văn phòng đại diện đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh, giảm 10,7% so với cùng kỳ năm 2023.

## **II. Một số tình hình xã hội**

### ***Văn hóa, thể thao:***

6 tháng đầu năm 2024, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai các đơn vị tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của đất nước, của tỉnh bằng nhiều hình thức: thực hiện bộ maket tuyên truyền, treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc, cờ nội dung, cờ phướn, băng rôn, pano, tranh cổ động... Hoạt động thể thao tập trung tổ chức và tham gia các giải: Tổ chức 07 giải thể dục thể thao quần chúng; Tổ chức 01 giải quốc gia và 10 giải tỉnh; Tham gia 05 giải quốc tế, 44 giải quốc gia, 06 giải Cụm, khu vực, mở rộng, đạt được 237 huy chương các loại (64 HCV, 83 HCB, 90 HCD).

### ***Hoạt động Giáo dục:***

Trong 6 tháng đầu năm tổ chức thành công kỳ các kỳ thi: Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm 2024: có tổng số 59 học sinh đạt giải/100 học sinh dự thi; Kỳ thi học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh: có tổng số 2.457 học sinh đạt giải; Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025: diễn ra vào ngày 06 - 07/6/2024 với 26.374 thí sinh dự thi tại 41 hội đồng thi.

Chuẩn bị tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024: Thành lập Ban chỉ đạo kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024. Tổ chức các hội nghị tập huấn về hướng dẫn nhiệm vụ và công bố Quyết định thành lập các điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2024; tiếp tục phối hợp tốt với các sở ngành, địa phương chuẩn bị đầy đủ các điều kiện tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 theo lịch của Bộ GDĐT (Tổng số 34.088 thí sinh đăng ký dự thi ở 62 địa điểm thi trong toàn tỉnh).

### ***Hoạt động Y tế:***

Tình hình dịch bệnh tiếp tục được kiểm soát tốt trên địa bàn tỉnh, các đơn vị y tế thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình để triển khai các biện pháp phòng chống dịch, đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế, thuốc và hóa chất đáp ứng kịp thời cho công tác phòng, chống dịch.

Dịch Covid-19: Từ đầu năm đến 31/5/2024 trên địa bàn tỉnh ghi nhận 65 ca mắc (test nhanh dương tính), giảm 38,63 lần so với cùng kỳ. Các ca nhiễm đều được giám sát, xử lý kịp thời đúng quy định, không lây lan thành ổ dịch lớn, không ghi nhận ca mắc tử vong.

Trong 6 tháng đầu năm ghi nhận 875 ca mắc sốt xuất huyết, giảm 39,78% so cùng kỳ, có 01 ca tử vong; Tay chân miệng ghi nhận 11.906 ca mắc, gấp 1,14 lần so với cùng kỳ, không ghi nhận ca tử vong; Uốn ván sơ sinh ghi nhận 01 ca, tử vong 01 ca; Uốn ván khác ghi nhận 04 ca, tăng 02 ca so cùng kỳ, không có ca tử vong; Ho gà ghi nhận 02 ca, tăng 02 ca so cùng kỳ; Bệnh dại ghi nhận 16 ổ dịch, tăng 13 ổ so cùng kỳ; Bệnh đậu mùa Khỉ ghi nhận 03 ca. Một số dịch bệnh khác như: Sởi, sốt rét, tả, thương hàn, cúm....không ghi nhận trường hợp mắc.

***Tình hình ngộ độc thực phẩm:*** Từ ngày đầu năm đến ngày 31/5/2024, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm với 657 ca mắc, trong đó có 01 ca tử vong, cụ thể: Vụ ngộ độc thực phẩm vào tháng 02/2024 tại thành phố Biên Hòa với 15 ca mắc, không ghi nhận ca nặng. Vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra tại tiệm bánh mì B, thành phố Long Khánh vào ngày 30/4/2024 với 555 ca mắc, trong đó có 06 ca nặng và 02 ca rất nặng, chưa ghi nhận ca mắc tử vong. Vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra tại Công ty TNHH Dechang Việt Nam ngày 15/5/2024 với 95 ca mắc, không ghi nhận ca nặng.

***Giải quyết việc làm và đào tạo nghề:*** Trong tháng 5 tháng đầu năm 2024, phối hợp các sở, ban, ngành và các doanh nghiệp dịch vụ việc làm giải quyết việc làm cho 42.675 lượt người, đạt 53,34% kế hoạch năm, tăng 10,16% so với cùng kỳ năm 2023. Trong 6 tháng đầu năm có 31.701/60.000 người tốt nghiệp các khóa đào tạo nghề, đạt 52,84% kế hoạch năm 2024 và tăng so với cùng kỳ năm 2023 là 0,59%. Tỷ lệ tuyển sinh 2.720/17.500 học viên đào tạo từ trung cấp trở lên, đạt 15,54% kế hoạch năm. Tỷ lệ tuyển mới từ trình độ Trung cấp, Cao đẳng là 2.720/34.378 người, đạt 29% kế hoạch năm.

Trên đây là một số nội dung chủ yếu về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Cục Thống kê xin được thông báo.

**CỤC THỐNG KÊ TỈNH ĐỒNG NAI**